

Số: /2026/QĐ-UBND Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 137/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 3303/TTr-SCT ngày 23 tháng 6 năm 2026; Báo cáo thẩm định số 253/BC-STP ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định phân cấp thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Đối tượng áp dụng: Sở Công Thương; doanh nghiệp bán hàng đa cấp; người tham gia bán hàng đa cấp; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung phân cấp.

#### Điều 2. Nội dung phân cấp

Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được quy định tại khoản 1 Điều 56 (trừ điểm a khoản 1 Điều 56 và trừ các nhiệm vụ về thanh tra) Nghị định số 137/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, bao gồm các nội dung sau:

1. Cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương, xác nhận tiếp nhận thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng

đa cấp tại địa phương; xác nhận tiếp nhận thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp; công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp; tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thông báo hội nghị, hội thảo, đào tạo; kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp; kiểm tra kiến thức cho đầu mối tại địa phương.

2. Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, hoạt động của cơ sở đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

3. Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

4. Thông báo, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

5. Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác quản lý nhà nước về bán hàng đa cấp; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp cho các doanh nghiệp, người tham gia bán hàng đa cấp;

6. Báo cáo định kỳ hằng năm trước ngày 15 tháng 02 của năm tiếp theo theo Mẫu số 23 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 137/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Công Thương về công tác quản lý hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn.

7. Thực hiện các trách nhiệm khác của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Nghị định số 137/2026/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

#### **1. Sở Công Thương**

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

b) Định kỳ hằng năm (hoặc đột xuất) báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân cấp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Quá trình thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) để xem xét, giải quyết theo quy định.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 7 năm 2026.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, các nội dung được ủy quyền tại số thứ tự 40, 41, 42, 43, 44 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ hết hiệu lực.

3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- V0, V1-4, TM3;
- Lưu: VT, TM5.  
TM11

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Ảnh**